

Số: 105/2022/QĐST-HNGĐ

Chiêm Hoá, ngày 14 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 164/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn Hợp L, xã Yên N, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Trần Chí K, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn Hợp L, xã Yên N, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Trần Chí K.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Trần Chí C, sinh ngày 21/8/2006 cho anh Trần Chí K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Nguyễn Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Đối với con chung Trần Thị N, sinh ngày 05/4/2002, đã đủ 18 tuổi, đủ khả năng lao động tự lập, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

*Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Chí K tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Chí K xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T nhận chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2021/0005352 ngày 30/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho chị T số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Trần Chí K không phải nộp án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- UBND xã Yên Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Mạnh Tuấn**